TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2026/HS-ST
Ngày: 05 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hân.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Phong và bà Dương Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Lương Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - N sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. **Tống Văn M,** sinh ngày 1998 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn D, xã M, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn H và bà Lê Thị P; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 04/01/2026 đến ngày 12/01/2026. Hiện đang tại ngoại; có mặt.

2. **Đào Bình A,** sinh ngày 02/05/2007 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đình N và bà Lưu Thị Thu H1; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 04/01/2026 đến ngày 12/01/2026. Hiện đang tại ngoại; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Đình N, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Phạm Văn N1, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn M, xã B, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 04/01/2026 tại thôn M, xã B, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác của Công an xã B, tỉnh Ninh Bình tuần tra, kiểm soát đảm bảo

an ninh, trật tự trên địa bàn thì phát hiện Tống Văn M và Đào Bình A đang có hành vi cất giữ 01 túi nilong màu đen, biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi nilon có bốn dàn pháo hình hộp chữ nhật giống nhau, mỗi dàn đều có kích thước (16,5×16,5x10)cm, mặt trên của mỗi dàn đều có dòng chữ "KS4-49AB" và có chữ nước ngoài, các mặt đều được bọc bằng giấy có nhiều màu sắc khác nhau, có tổng khối lượng khoảng 7,2 kg. Tại chỗ, M và A khai nhận số pháo trên là pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất, M và A đang mang đi bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang. Khi bắt quả tang, lực lượng Công an đã thu giữ: 01 túi nilon màu đen, bên trong có 04 giàn pháo hình hộp chữ được niêm phong trong thùng catton màu xanh ký hiệu "QT"; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu sơn xanh, biển số 90B2-861.78, số máy JA02E0531575; số khung LHJA02063Y531742.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tống Văn M Cơ quan điều tra - Công an tỉnh N thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22 màu tím, bên trong máy lắp 02 sim Viettel số thuê bao 0372878338 và số thuê bao 0777213121.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Bình A Cơ quan điều tra - Công an tỉnh N thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8PLUS màu hồng, bên trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 036420916.

Tại bản Kết luận giám định số 460/KL-KTHS ngày 09/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: *"Mẫu vật gửi giám định ký hiệu QT là pháo nổ, loại pháo hoa nổ. Tổng khối lượng là 7,313 kg (bảy phẩy ba trăm mười ba ki lô gam)".*

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N đã tiến hành khai thác, kiểm tra các dữ liệu bên trong hai chiếc điện thoại thu giữ của Tống Văn M và Đào Bình A nhưng không phát hiện dữ liệu, tài liệu nào liên quan đến vụ án.

Về nguồn gốc số pháo nổ, loại pháo hoa nổ thu giữ, Tống Văn M và Đào Bình A khai nhận: Khoảng đầu tháng 12/2025, Tống Văn M đăng nhập vào ứng dụng mạng xã hội Tiktok để xem và đặt mua 04 giàn pháo hoa nổ loại 49 quả một giàn với giá 1.100.000 đồng/giàn của một tài khoản lạ với hình thức nhận hàng rồi trả tiền. Khoảng hai ngày sau có người gọi điện thoại đến cho Tống Văn M và hẹn giao nhận pháo tại ngã tư D thuộc thôn M, xã B, tỉnh Ninh Bình. M nhận pháo hoa nổ từ một người đàn ông *(không rõ nhân thân lai lịch)* và trả cho người đàn ông này số tiền 4.400.000 đồng. M đem số pháo hoa nổ trên về cất giấu tại quán B của anh Vũ Văn D vì thời gian này M đang ở nhờ tại quán. Anh D không biết M mua 04 giàn pháo hoa nổ và cất giấu ở quán của mình. Đến khoảng cuối tháng 12/2025, M nói chuyện với A về việc có 04 giàn pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất loại 49 quả một giàn và bảo An tìm người mua để bán với giá 2.800.000 đồng/giàn. M thống nhất với A nếu bán được pháo M sẽ cho A 100.000 đồng/giàn. A vào mạng xã hội Facebook tại quán I

người có nhu cầu mua pháo hoa nổ, A liên hệ được với một tài khoản lạ có nhu cầu tìm mua pháo hoa nổ nên thống nhất bán 04 giàn pháo hoa nổ cho người dùng tài khoản đó với giá 2.800.000 đồng/giàn và hẹn giao nhận pháo vào đêm ngày 03/01/2026 tại ngã tư dốc Mỹ thuộc địa phận thôn M, xã B, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 24 giờ ngày 03/01/2026, A điều khiển xe mô tô biển số 90B2 – 861.78 đi từ nhà ra quán B1 của anh D gặp M. Tại đây, A và M thống nhất mang 04 giàn pháo hoa nổ đi bán cho khách. Khi M xách túi nilon bên trong chứa 04 giàn pháo hoa nổ ra chuẩn bị lên xe mô tô của A để đi bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Công an xã B, tỉnh Ninh Bình kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng thu giữ:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE biển số 90B2-861.78, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Đào Đình N *(bố đẻ của Đảo B)*, ngày 03/01/2026 Đào Bình A tự ý lấy xe đi, ông N không biết A đi đâu, làm gì. Chiếc xe mô tô trên không phải là tang vật của vụ án, vụ việc nào nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại ông Đào Đình N.

- Đối với 7,313 kg pháo nổ, loại pháo hoa nổ hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành và hai chiếc điện thoại di động của Tống Văn M, Đào Bình A được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Ninh Bình để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

Tại cơ quan điều tra, Tống Văn M và Đào Bình A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS- KV6 ngày 10/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình, truy tố bị cáo Tống Văn M và Đào Bình A về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo M.

Áp dụng khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo A.

Tuyên bố bị cáo Tống Văn M và Đào Bình A phạm tội *"Buôn hàng cấm"*. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Tống Văn M từ 18 đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo A từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Phạt bổ sung đối với bị cáo M từ 25.000.000đồng đến 30.000.000đồng; phạt bổ sung đối với bị cáo A từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ

số pháo nổ hoàn lại sau giám định; trả lại bị cáo M và A mỗi bị cáo 01 điện thoại di động, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đã thực hiện đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố, không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Đào Đình N có ý kiến: Bị cáo A là con trai của ông, chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, biển số 90B2-861.78 là tài sản hợp pháp của ông, ngày 03/01/2026 bị cáo A tự ý lấy xe đi, ông N không biết A đi đâu, làm gì. Nay ông N đã được nhận lại chiếc xe, ông không có yêu cầu, đề nghị gì. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A để bị cáo tiếp tục được theo học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người chứng kiến vắng mặt tại phiên toà nhưng không ảnh hưởng đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 04/01/2026 tại thôn M, xã B, tỉnh Ninh Bình, Tống Văn M và Đào Bình A có hành vi cất giữ trái phép 7,313 kg pháo nổ, loại pháo hoa nổ đang mang đi bán kiếm lời thì bị Công an xã B, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Tống Văn M và Đào Bình A đã phạm vào tội: *"Buôn bán hàng cấm"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đối với các bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về vai trò:* Trong vụ án, bị cáo Tống Văn M là người bỏ tiền ra mua pháo nổ, loại pháo hoa nổ nhằm bán lại kiếm lời, đồng thời hứa hẹn với Đào Bình A về việc chia lợi nhuận nếu bán được nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo Đào Bình A giữ vai trò đồng phạm.

- *Về nhân thân:* Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời tỏ rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm - Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo đều được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đào Bình A có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có ông nội tham gia kháng chiến được tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhì, Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba, Huy chương kháng chiến hạng nhất, Kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào, là thương binh loại A nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

[5] Về hình phạt.

Về hình phạt chính: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản cấm tàng trữ, vận chuyển, sản xuất, buôn bán và đốt các loại pháo nổ. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội nhất là ngay trong dịp tết Nguyên đán. Bị cáo M bỏ tiền ra mua pháo nổ về cất giấu rồi rủ A tìm người mua pháo nổ để bán lại, cùng đi bán kiếm lời giữ vai trò đầu vụ nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án.

Bị cáo Đào Bình A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của

pháp luật đối với người phạm tội. Phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Ninh Bình tại phiên toà; đảm bảo đúng quy định của Bộ luật hình sự về án treo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính. Để đảm bảo tính răn đe loại tội phạm này, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét về điều kiện hoàn cảnh thực tế của các bị cáo nên giảm một phần hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE, màu sơn xanh, biển số 90B2-861.78 là tài sản hợp pháp của ông Đào Văn N2 (bố đẻ của bị cáo A). Ông N2 không biết việc bị cáo A sử dụng chiếc xe mô tô trên để cùng M đi buôn bán pháo nổ vào ngày 04/01/2026 nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho ông N2 phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22 màu tím, bên trong máy lắp 02 sim Viettel số thuê bao 0372878338 và số thuê bao 0777213121 là tài sản hợp pháp của bị cáo M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8PLUS màu hồng, bên trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 036420916 là tài sản hợp pháp của bị cáo A. Các bị cáo không sử dụng điện thoại này vào việc buôn bán hàng cấm nên trả cho các bị cáo.

Đối với 7,313 kg pháo nổ, loại pháo hoa nổ hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với đối tượng đã bán pháo hoa nổ cho Tống Văn M, quá trình điều tra M khai đặt mua của đối tượng đăng bán trên ứng dụng Tiktok và người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch giao pháo nổ cho M. Ngoài lời khai của M không có tài liệu nào khác xác định về người đã bán và giao pháo nổ cho M nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

- Đối với anh Vũ Văn D là chủ quán B. Anh D cho M ở nhờ tại quán trong thời gian M đi tìm việc. Anh D không biết M mua 04 giàn pháo hoa nổ và cất giấu ở quán của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N không có căn cứ điều tra, xử lý đối với anh D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo M.

Căn cứ khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo A.

Tuyên bố bị cáo Tống Văn M và Đào Bình A phạm tội "*Buôn bán hàng cấm*".

Xử phạt bị cáo Tống Văn M 18 *(Mười tám)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/20260 đến ngày 12/01/2026.

Xử phạt bị cáo Đào Bình A 15 *(Mười lăm)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 *(Ba mươi)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào Bình A cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đào Bình A có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Đào Bình A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35 và khoản 4 Điều 190 của Bộ luật hình sự: phạt bị cáo Tống Văn M 10.000.000 *(Mười triệu)* đồng; phạt bị cáo Đào Bình A 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy 7,313 kg pháo nổ, loại pháo hoa nổ hoàn trả sau giám định trong 01 (một) thùng bìa cattong niêm phong dán kín, kích thước (31 x 23 x 27) cm có dấu của Phòng K - Công an tỉnh N.

- Trả lại bị cáo Tống Văn M 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A22 màu tím, số IMEI1 358475776369714, số IMEI2 35911189636971 bên trong lắp 02 sim V.

- Trả lại bị cáo Đào Bình A 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8PLUS màu hồng, số IMEI 3586 89096453467 bên trong lắp sim V.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như 02 biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình ngày 09/02/2026 và ngày 14/4/2026).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Tống Văn M, Đào Bình A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (vụ GĐKT I).
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự, phòng HSNV - Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hân